

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, rào chắn, biển báo, thoát nước, giao thông trong quá trình thi công	Có Thuyết minh và tổng mặt bằng bố trí hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Hồ sơ thiếu một trong các trường hợp sau: - Không có thuyết minh biện pháp tổ chức mặt bằng thi công - Không có bản vẽ tổng mặt bằng thi công - Có thuyết minh biện pháp tổ chức mặt bằng thi công nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có bản vẽ tổng mặt bằng thi công nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Công tác thi công các hạng mục điện chiếu sáng	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật thi công cho tối thiểu một hạng mục hoặc Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

#### 2. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Kế hoạch, biện pháp bảo vệ các hạng mục công trình trong điều kiện thời tiết bất lợi	Có đề xuất về biện pháp, kế hoạch bảo vệ các hạng mục công trình trong điều kiện thời tiết bất lợi đầy đủ, rõ ràng và thuyết phục.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc không thuyết phục	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.2. Biện pháp tổ chức thi công cho các công tác điện chiếu sáng	Có bản vẽ biện pháp kèm theo thuyết minh biện pháp thi công hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công, nhân lực, thiết bị huy động cho công trình mà nhà thầu đã đề xuất, phù hợp với gói thầu, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công kèm theo E-HSMT.	Đạt
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không kèm bản vẽ biện pháp thi công. - Không kèm thuyết minh biện pháp thi công. - Bản vẽ, thuyết minh biện pháp thi công không đầy đủ nội dung hoặc không phù hợp với gói thầu hoặc không phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành hoặc không phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công kèm theo E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

### 3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công: Không quá 90 ngày kể cả chủ nhật và ngày lễ có tính đến điều kiện thời tiết và cam kết tăng cường các tổ, đội thi công để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thi công các hạng mục công trình.	Đáp ứng các yêu cầu sau: - Đề xuất tổng thời gian hoàn thành gói thầu không vượt quá 90 ngày kể cả chủ nhật và ngày lễ có tính đến điều kiện thời tiết; - Có văn bản cam kết tăng cường các tổ, đội và máy móc thiết bị thi công để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thi công ( <i>đính kèm văn bản cam kết của nhà thầu</i> ).	Đạt
	- Đề xuất tổng thời gian thi công hoàn thành công trình không quá 90 ngày (kể cả chủ nhật và ngày lễ có tính đến điều kiện thời tiết) nhưng tiến độ thi công không hợp lý, không phù hợp với hiện trường công trình xây dựng, không khả thi giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công và không khớp với biểu tiến độ chi tiết kèm theo hoặc không tính đến điều kiện thời tiết. - Đề xuất tổng thời gian thi công hoàn thành công trình quá 90 ngày. - Không có văn bản cam kết tăng cường các tổ, đội và máy móc thiết bị thi công để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thi công	Không đạt
3.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, thuyết minh tính phù hợp huy động thiết bị, nhân lực và tiến độ hợp lý, khả	Đạt

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	thi cho cả 2 nội dung a) và b).	
b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc có đề xuất nhưng nội dung a) hoặc b) không hợp lý, khả thi	Không đạt
3.3. Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, các hạng mục công việc không chồng chéo lên nhau, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

#### **4. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Tổ chức quản lý dự án, phù hợp với quy định, đảm bảo tiến độ	Đề xuất quản lý dự án phù hợp với quy định, hợp lý đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình	Đạt
	Không đề xuất quản lý dự án phù hợp với quy định, không hợp lý nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình	Không đạt
4.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Đề xuất quản lý hiện trường phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công	Đạt
	Không đề xuất cách thức tổ chức quản lý hiện trường hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp với biện pháp thi công/tiến độ thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

#### **5. Các Biện pháp bảo đảm chất lượng:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Sơ đồ quản lý chất lượng	Nhà thầu có sơ đồ quản lý chất lượng kèm thuyết minh trình bày đầy đủ, hợp lý giữa các nội dung	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Nhà thầu không có sơ đồ quản lý chất lượng, không kèm thuyết minh hoặc sơ đồ quản lý chất lượng, thuyết minh không hợp lý	Không đạt
5.2. Biện pháp quản lý vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình	<p>Có quy trình, biện pháp quản lý vật tư hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trong đó nêu rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị;</li> <li>- Giải pháp xử lý trong trường hợp vật tư, vật liệu của nhà thầu không đảm bảo chất lượng và không được Chủ đầu tư chấp thuận để đưa vào công trình xây dựng;</li> <li>- Quy trình phối hợp với chủ đầu tư về quản lý chất lượng vật tư</li> </ul>	Đạt
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có quy trình, biện pháp quản lý vật tư hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>- Có quy trình, biện pháp nhưng không nêu rõ một trong các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị;</li> <li>+ Giải pháp xử lý trong trường hợp vật tư, vật liệu của nhà thầu không đảm bảo chất lượng và không được Chủ đầu tư chấp thuận để đưa vào công trình xây dựng;</li> <li>+ Quy trình phối hợp với chủ đầu tư về quản lý chất lượng vật tư</li> </ul> </li> </ul>	Không đạt
5.3. Quản lý chất lượng	Có biện pháp quản lý chất lượng cho các hạng mục tại mục 2.2 khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công	Đạt
	Không có biện pháp quản lý chất lượng cho các hạng mục tại mục 2.2 khả thi hoặc có biện pháp quản lý chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công	Không đạt
5.4. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão và khi tạm dừng thi công	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão và khi tạm dừng thi công hợp lý.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão và khi tạm dừng thi công hoặc biện pháp không hợp lý.	Không đạt
5.5. Quản lý chất lượng hồ sơ thi công	Thuyết minh công tác quản lý hồ sơ thi công, nhật ký thi công, hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ hoàn công, hồ sơ thanh quyết toán.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc không khả thi	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

#### 6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Biện pháp bảo vệ môi trường	Có các biện pháp hợp lý, khả thi để giảm thiểu, bảo vệ môi trường gây ra từ các yếu tố sau: - Tiếng ồn; - Kiểm soát nước thải; - Kiểm soát rác thải, vệ sinh. - Bảo vệ môi trường trong thi công	Đạt
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không có biện pháp bảo vệ môi trường hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc thiếu một trong các biện pháp bảo vệ môi trường từ các yếu tố nêu trên được đánh giá là không đạt yêu cầu.	Không đạt
6.2. Phòng cháy chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trong đó nêu rõ các nội dung chủ yếu: - Có nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tính chất, đặc điểm của công trình xây dựng; - Có biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn theo quy định; - Các giải pháp, biện pháp, Trang bị phương tiện hoặc hệ thống phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất, đặc điểm của công trình xây dựng theo quy định về an toàn trong thi công xây dựng; - Có phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc thiếu một trong các biện pháp chủ yếu nêu trên được đánh giá là không đạt yêu cầu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.3. An toàn lao động	<p>Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trong đó nêu rõ các nội dung chủ yếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;</li> <li>- Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;</li> <li>- An toàn giao thông ra vào công trường;</li> <li>- Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị;</li> <li>- Biện pháp quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, bao gồm thuyết minh và bản vẽ;</li> <li>- Biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động trong thi công theo pháp luật quy định và Quy chuẩn kỹ thuật bắt buộc.</li> <li>- Biện pháp sơ cứu nạn nhân bị tai nạn về điện trong quá trình triển khai thi công</li> </ul>	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc thiếu một trong các biện pháp chủ yếu nêu trên được đánh giá là không đạt yêu cầu	Không đạt
6.4. An toàn giao thông	Có giải pháp đảm bảo giao thông thông suốt trên đường hoặc công trình cũ (kèm theo văn bản cam kết của nhà thầu).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc không có văn bản cam kết	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

#### 7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

Bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết thời gian bảo hành <math>\geq 12</math> tháng tính từ ngày công trình được ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng và thực hiện bảo hành các thiết bị đưa vào công trình theo tiêu chuẩn nhà sản xuất nhưng đảm bảo không ít hơn 12 tháng tính từ thời điểm công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng</li> <li>- Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 03 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành.</li> <li>- Có cam kết bằng văn bản thời gian bảo hành đối với thiết bị: Đèn LED tối thiểu 05 năm tính từ thời điểm được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.</li> </ul>	Đạt
	Nhà thầu không có một trong các cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

**8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu: Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC (theo kết luận của Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền) của Nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên vi phạm dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng về các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến độ thực hiện hợp đồng</li> <li>- Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng và các yếu tố khác có liên quan;</li> <li>- Vi phạm khác về việc thực hiện hợp đồng.</li> </ul> Nhà thầu có cam kết về các nội dung trên kèm theo để làm cơ sở đánh giá: Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị xem là gian lận trong đấu thầu và bị xử lý theo quy định.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc cam kết không trung thực	Không đạt

**9. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu:**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9.1. Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị được đưa vào sử dụng cho công trình theo danh mục vật tư quy định tại Mục II, Chương V, Phần 2 của E- HSMT.	Đáp ứng các yêu cầu sau: - E-HSDT có bảng đề xuất tất cả vật tư, vật liệu chủ yếu theo danh mục tại Bảng danh mục vật tư đưa vào công trình quy định trong chương V, E-HSMT, trong đó nêu rõ Tên, nguồn gốc xuất xứ (nhà sản xuất), nhãn mác, ký mã hiệu (nếu có), nguồn cung cấp. - Có cam kết hoặc cung cấp hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc không có đầy đủ hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp hoặc không có cam kết.	Không đạt
9.2. Tiêu chuẩn vật tư, vật liệu	E-HSDT có cam kết Toàn bộ vật tư, vật liệu cho công trình phải mới 100% và đảm bảo theo các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt và E- HSMT	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được đánh giá là đạt.

Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.